|  |  |
| --- | --- |
| **ĐƠN VỊ: «$!data.tenDvi»** | Mẫu số C85-HD |
| Mã QHNS: «$!data.maQhNs» | *(Ban hành kèm theo Thông tư số 108/2018/TT-BTC* |
|  | *ngày 15/11/2018 của Bộ Tài chính)* |

**BẢNG KÊ CÂN HÀNG XUẤT**

Số: «$!data.soBangKe»

- Họ tên thủ kho: «$!data.thuKho»

- Ngăn/Lô kho: «$!data.tenNganKho», «$!data.tenLoKho»

- Địa điểm: «$!data.tenDiemKho» Chi cục: «$!data.tenDvi»

- Tên hàng: «$!data.tenCloaiVthh»

- Đơn vị tính: «$!data.donViTinh»

- Tên, địa chỉ người nhận: «$!data.nlqHoTen», «$!data.nlqDiaChi»

- Theo số quyết định giao nhiệm vụ xuất hàng: «$!data.soQdGiaoNvXh» Ngày quyết định: «$!data.ngayQdGiaoNvXh»

- Ngày tháng xuất: «$!data.ngayXuat»

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| STT | Mã cân  (A) | Số bao bì  (1) | Trọng lượng bao bì  (2) |
|  | «@before-row#foreach($d in $data.bangKeDt»  «$!d.maCan»  «@after-row#end» | «$!d.trongLuongBaoBi» | «$!d.trongLuongCaBi» |

- Ấn định:

*1- Tổng trọng lượng kể cả bao bì*: «$!data.tongTrongLuong»

*2- Tổng trọng lượng bao bì:* «$!data.tongTrongLuongBaoBi»

*3- Tổng trọng lượng hàng đã trừ bì viết bằng số*: «$!data.tongTrongLuongHang» *viết bằng chữ:* [Tổng trọng lượng hàng đã trừ bì (kg) (viết bằng chữ)]

*Ngày* «#if($data.ngayTao)$dateTool.format('dd',» *tháng* «#if($data.ngayTao)$dateTool.format('MM',» *năm* «#if($data.ngayTao)$dateTool.format('yyyy»

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **NGƯỜI NHẬN**  *(Ký, ghi rõ họ tên)*  [Họ và tên người nhận hàng] |  | **GIÁM SÁT**  *(Ký, ghi rõ họ tên)*  [Người giám sát] | **THỦ KHO**  *(Ký, ghi rõ họ tên)*  [Thủ kho] |